

Số: 124/2020/QĐ-TA

Bình Dương, ngày 15 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Võ Ngọc Công
- Thư ký phiên họp:* Bà Phạm Thị Trung Hiếu.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 127/2020/QĐ-TA ngày 09 tháng 12 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Từ Quốc B, giới tính: Nam.

Sinh năm 1991.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12.

Nguyên quán: Bình Dương.

Thường trú: Số 55/8C đường Ch B N, khu phố Đ T, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Từ Xuân T (đã chết) và bà Lâm Nhật T, sinh năm 1968.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương do ông Nguyễn Văn Hà, làm đại diện.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương:* Ông Nguyễn Ngọc Vương, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 16/9/2020, Công an phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương lập biên bản vi phạm hành chính đối với Từ Quốc B do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua làm việc và tại phiên họp B khai nhận sử dụng ma túy từ năm 2017 và lần sử dụng gần nhất ngày 16/9/2020.

- Ý kiến cơ quan đề nghị: Giữ nguyên quan điểm áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Từ Quốc B, do B không có nơi cư trú ổn định, nghiện ma túy. Đề nghị đưa Từ Quốc B vào cai nghiện bắt buộc thời gian từ 16 đến 18 tháng.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Xin giảm mức thời gian cai nghiện.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa

vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị phiên họp chấp nhận quan điểm về việc đưa Từ Quốc B vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do B nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền xem xét, quyết định:

Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương lập đề nghị Tòa án thành phố Dĩ An xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Từ Quốc B do nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án thì Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

Về thời hiệu áp dụng:

Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với Từ Quốc B lập ngày 16/9/2020 do B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 08/12/2020 Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 4 Nghị định 221/2013/CP ngày 14/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về nội dung xem xét:

Lời trình bày của Từ Quốc B trong việc sử dụng trái phép chất ma túy tại phiên họp phù hợp với lời khai có trong hồ sơ, phù hợp với phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy của Trung tâm y tế thành phố D A, tỉnh Bình Dương (bút lục 09). Ma túy B sử dụng là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Việc sử dụng ma túy dẫn đến nghiện của B đã vi phạm khoản 3 Điều 3 Luật phòng chống ma túy, khoản 1, 16 Điều 2, khoản 1 Điều 96 và điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nơi cư trú: Từ Quốc B có hộ khẩu thường trú tại số 55/8C đường Ch B N, khu phố Đ T, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Tại phiên họp, B khai nhận đang sinh sống tại địa chỉ số 55/8C đường Ch B N, khu phố Đ T, phường D A, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhưng xác minh tại Công an phường D A không có mặt thường xuyên tại địa chỉ trên đồng thời mẹ ruột của ông B là bà Phạm Nhật T cũng xác nhận từ tháng 5/2020, B không có việc làm và không có mặt thường xuyên tại gia đình. Vì vậy, xác định Từ Quốc B không có nơi cư trú ổn định.

Từ Quốc B là người đã thành niên biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng, việc làm này là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét đưa Từ Quốc B đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết, đúng pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét B có những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân như sau:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc và tại phiên họp hôm nay Từ Quốc B đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi, tình tiết trên được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Về nhân thân: Từ Quốc B đã từng bị Tòa án xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy nên cũng cần xem xét khi quyết định thời gian cai nghiện bắt buộc đối với B.

Đối với ý kiến của đại diện phòng Lao động -Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An trong việc đưa Từ Quốc B vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Từ Quốc B.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện có quyền khiếu nại; cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An; Công an thành phố Dĩ An và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố D A;
- Trưởng phòng lao động –TB và XH TP. D A;
- Trưởng CA thành phố D A;
- UBND nơi người bị áp dụng cư trú;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Ngọc Công